

BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số ~~2866~~ /1998-TT-BQP

Ngày 12 tháng 9 năm 1998

THÔNG TƯ

HƯỚNG DẪN THI HÀNH NGHỊ ĐỊNH SỐ 02/1998-NĐ-CP NGÀY 6/01/1998 CỦA CHÍNH PHỦ QUY ĐỊNH CHI TIẾT THI HÀNH MỘT SỐ ĐIỀU CỦA PHÁP LỆNH BỘ ĐỘI BIÊN PHÒNG

Ngày 06/01/1998 Chính phủ đã ban hành Nghị định số 02/1998-NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Bộ đội biên phòng.

Để tổ chức thực hiện thống nhất Nghị định của Chính phủ, Bộ Quốc phòng hướng dẫn thực hiện như sau :

I- TỔ CHỨC CỦA BỘ ĐỘI BIÊN PHÒNG

1- Cấp Bộ tư lệnh Bộ đội biên phòng có Tư lệnh và các Phó Tư lệnh. Tổ chức của Bộ Tư lệnh Bộ đội biên phòng gồm :

a) Cơ quan Bộ Tư lệnh Bộ đội biên phòng.

- Bộ Tham mưu.
- Cục Chính trị.
- Cục Trinh sát.
- Cục Hậu cần - Kỹ thuật.
- Văn phòng Bộ Tư lệnh đồng thời là Văn phòng Đảng uỷ Bộ đội biên phòng.
- Thanh tra Bộ đội biên phòng.
- Phòng Tài chính.
- Phòng Hành chính - Hậu cần.

b) Các đơn vị trực thuộc Bộ Tư lệnh Bộ đội biên phòng.

- Các trường biên phòng: Đại học biên phòng, Trung học biên phòng, Trường nuôi dạy huấn luyện sử dụng chó nghiệp vụ.

- Hải đoàn biên phòng.
- Trung đoàn Thông tin.
- Trung tâm huấn luyện chiến sĩ mới.
- Trung tâm dịch vụ và giới thiệu việc làm.
- Các doanh nghiệp Quốc phòng.
- Phòng Điều tra hình sự.

- Viện kiểm sát quân sự Bộ đội biên phòng được tổ chức trong Bộ đội biên phòng theo quy định của pháp luật.

2 - Cấp Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, thành phố có Chỉ huy trưởng và các Phó chỉ huy. Tổ chức của Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, thành phố gồm :

a) Cơ quan Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, thành phố.

- Phòng Tham mưu.
- Phòng Chính trị.
- Phòng Trinh sát.
- Phòng Hậu cần - Kỹ thuật.
- Ban Tài chính.
- Ban Hành chính.

b) Các đơn vị trực thuộc Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, thành phố

- Hải đội biên phòng.
- Đơn vị cơ động (đại đội, Tiểu đoàn).
- Tiểu khu biên phòng (nếu có).
- Tiểu đoàn hoặc Đại đội huấn luyện chiến sĩ mới.

3- Cấp Đồn biên phòng có Đồn trưởng, các Phó đồn trưởng.

a) Hệ thống Đồn biên phòng :

- Đồn biên phòng tuyến biên giới đất liền, Đồn biên phòng tuyến biển, Đồn biên phòng đảo.
- Đồn biên phòng cửa khẩu đường bộ, đường sắt.
- Đồn biên phòng cửa khẩu cảng.
- Đồn biên phòng cửa khẩu sân bay.

Căn cứ vào tính chất nhiệm vụ và địa bàn hoạt động của Đồn biên phòng; Bộ Tổng Tham mưu quy định cụ thể việc phân loại các đồn Biên phòng thành đồn loại một, loại hai, loại ba.

b) Đồn biên phòng có các đội công tác nghiệp vụ biên phòng, Các trạm kiểm soát biên phòng và bộ phận phục vụ.

II - CƠ CHẾ QUẢN LÝ, CHỈ HUY CỦA BỘ ĐỘI BIÊN PHÒNG

1- Bộ Tư lệnh Bộ đội biên phòng đặt dưới sự quản lý, chỉ huy trực tiếp của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Tổng Tham mưu trưởng về công tác biên phòng và xây dựng Bộ đội biên phòng; đồng thời chịu sự chỉ đạo nghiệp vụ của các cơ quan chức năng thuộc Bộ Quốc phòng. Trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Bộ đội biên phòng, Bộ Tư lệnh Bộ đội biên phòng được quan hệ với các Bộ, ngành liên quan để tham mưu cho Bộ trưởng về công tác quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia và xây dựng Bộ đội biên phòng.

2- Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, thành phố, Hải đoàn biên phòng đặt dưới sự quản lý, chỉ huy trực tiếp của Tư lệnh Bộ đội biên phòng, chỉ đạo nghiệp vụ của các cơ quan chức năng thuộc Bộ Tư lệnh.

Trong thực hiện nhiệm vụ phòng thủ, tác chiến trên địa bàn tỉnh, huyện biên giới, Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, thành phố chịu sự chỉ huy của Tư lệnh Quân khu và chỉ huy trưởng Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh, thành phố, Chỉ huy trưởng vùng Hải quân.

3 - Đồn biên phòng, Hải đội biên phòng, đơn vị Cơ động, Tiểu khu biên phòng đặt dưới sự quản lý, chỉ huy trực tiếp của chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, thành phố.

Trong thực hiện nhiệm vụ phòng thủ, tác chiến Đồn Biên phòng, Hải đội Biên phòng, đơn vị cơ động, Tiểu khu biên phòng đặt dưới sự chỉ huy thống nhất của chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự huyện, chỉ huy trưởng vùng Hải quân.

4- Các trường biên phòng, cơ quan điều tra hình sự, các doanh nghiệp quốc phòng trong Bộ đội biên phòng được tổ chức, hoạt động theo quy định của Pháp luật, hướng dẫn của Bộ Quốc phòng, quản lý chỉ đạo của Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng và chỉ đạo nghiệp vụ của cơ quan cấp trên.

5- Tổ chức, biên chế, trang bị và nhiệm vụ cụ thể của các cơ quan, đơn vị, các trường trong Bộ đội biên phòng do Bộ Tổng Tham mưu quy định.

6- Mọi quan hệ phối hợp thực hiện nhiệm vụ giữa Bộ Tư lệnh Bộ đội biên phòng với Bộ Tư lệnh Quân khu, Quân chủng Hải quân; Giữa Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, thành phố, Hải đoàn biên phòng với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, thành phố, Bộ Chỉ huy vùng Hải quân thực hiện theo quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

III- QUYỀN QUYẾT ĐỊNH HẠN CHẾ, TẠM DỪNG CÁC HOẠT ĐỘNG Ở KHU VỰC BIÊN GIỚI, QUA LẠI BIÊN GIỚI.

1 - Đồn Trưởng Đồn biên phòng :

a) Để quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia, đảm bảo an toàn tính mạng, tài sản của nhân dân, Nhà nước; Đồn trưởng Đồn biên phòng được quyền hạn chế, hoặc tạm dừng một số hoạt động ở vành đai biên giới thuộc phạm vi đồn quản lý không quá mười hai giờ và qua lại biên giới tại cửa khẩu phụ, hoặc đường qua lại tạm thời không quá sáu giờ trong các trường hợp sau :

- Khu vực đang xảy ra tranh chấp về biên giới lãnh thổ đặc biệt nghiêm trọng, không đảm bảo an toàn cho các hoạt động và qua lại biên giới.

- Khu vực đang diễn ra các hoạt động vũ trang, trấn cướp, khủng bố bắt cóc người, không đảm bảo an toàn tính mạng, tài sản của nhân dân.

- Khu vực đang xảy ra gây rối an ninh trật tự nghiêm trọng.

- Khu vực đang tiến hành truy bắt tội phạm, vượt biên, buôn lậu, vận chuyển các chất ma túy, vũ khí, chất nổ theo kế hoạch của trên.

- Khu vực đang có dịch bệnh lây lan, gây ô nhiễm môi trường, hoả hoạn nghiêm trọng.

- Khi nhận được thông báo hạn chế, tạm dừng qua lại của biên phòng nước tiếp giáp.

- Chấp hành lệnh tạm dừng qua lại biên giới của cấp có thẩm quyền.

b) Các hoạt động bị hạn chế hoặc tạm dừng gồm :

- Ra, vào vành đai biên giới, khu vực có dịch bệnh, hoả hoạn, thiên tai, khu vực cửa khẩu (trừ các cửa khẩu chính và cửa khẩu cho người nước thứ ba đi qua).

- Qua lại biên giới tại cửa khẩu phụ, đường qua lại tạm thời.

- Hội chợ, tổ chức lễ hội...

- Sản xuất của nhân dân, xây dựng công trình, khai thác tài nguyên.

c) Khi ra quyết định hạn chế hoặc tạm dừng một số hoạt động ở vành đai biên giới, qua lại biên giới; Đồn trưởng đồn biên phòng phải báo cáo chỉ huy trưởng Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện,

Chỉ huy trưởng Bộ chỉ huy quân sự huyện, Trưởng Công an huyện và thông báo cho Ủy ban nhân dân xã sở tại, các đơn vị, cơ quan đóng trong địa bàn.

Quyết định hạn chế, tạm dừng việc qua lại biên giới, Đồn trưởng Đồn biên phòng phải thông báo cho Đồn biên phòng đối diện của nước tiếp giáp.

2- Chỉ huy trưởng Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, thành phố :

a) Được quyền hạn chế hoặc tạm dừng một số hoạt động ở khu vực biên giới thuộc phạm vi quản lý không quá hai bốn giờ và qua lại tại cửa khẩu chính không quá sáu giờ (trừ các cửa khẩu cho người nước thứ 3 đi qua) trong các trường hợp sau :

- Khu vực đang xảy ra xung đột vũ trang.
- Khu vực có dịch hoạt động vũ trang xâm nhập, phá hoại gây rối an ninh, trật tự nghiêm trọng.
- Khu vực đang tiến hành truy quét phi, truy bắt bọn tội phạm, buôn lậu với quy mô lớn.
- Khu vực đang có dịch bệnh lây lan, gây ô nhiễm môi trường, hoả hoạn nghiêm trọng.
- Khi nhận được thông báo hạn chế hoặc tạm dừng việc qua lại tại cửa khẩu chính của biên phòng nước tiếp giáp.
- Chấp hành lệnh của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ tướng Chính phủ.

b) Các hoạt động bị hạn chế hoặc tạm dừng gồm :

- Ra, vào khu vực biên giới, (trừ các cửa khẩu cho người nước thứ ba đi qua).
- Hội chợ, tổ chức lễ hội...
- Sản xuất, xây dựng công trình, khai thác tài nguyên...
- Ra, vào khu vực có dịch bệnh, ô nhiễm môi trường, hoả hoạn và nguy cơ thiên tai xảy ra.

c) Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh khi ra Quyết định hạn chế hoặc tạm dừng phải báo cáo Tư lệnh Bộ đội biên phòng, Tư lệnh Quân khu, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và thông báo cho Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh và Giám đốc Công an tỉnh biết. Quyết định hạn chế tạm dừng việc qua lại biên giới phải thông báo cho biên phòng nước tiếp giáp.

3- Quyết định của Đồn trưởng, Chỉ huy trưởng Bộ đội biên phòng tỉnh, thành phố về hạn chế, tạm dừng một số hoạt động ở khu vực biên giới, qua lại biên giới và thông báo cho các cơ quan liên quan phải thực hiện bằng văn bản theo mẫu thống nhất do Bộ Tư lệnh biên phòng hướng dẫn.